

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~13700~~ UBND - THNC
V/v triển khai thực hiện Kết luận
số 286-KL/TU ngày 22/10/2021
của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI

Đồng Nai, ngày 08 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

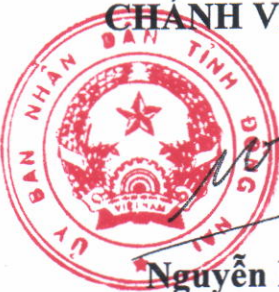
Thực hiện Kết luận số 286-KL/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về một số chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2022 (*Bản sao đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố nghiên cứu các nội dung tại Kết luận số 286-KL/TU ngày 22/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để chủ động trong quá trình tham mưu xây dựng các nội dung, đề án, tờ trình, trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2021 và xây dựng Kế hoạch trình UBND tỉnh triển khai các nội dung đảm bảo chất lượng, mang tính khả thi cao và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, THNC, KTN, KTNS; KGVX.
- Tuần THNC

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Kim Long

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 286-KL/TU

Đồng Nai, ngày 22 tháng 10 năm 2021

UBND TỈNH ĐỒNG NAI

Số: 15.22/BCS

ĐẾN Ngày: 29/10/21

Chuyển: ...

Số và ký hiệu: ...

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XI
về một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội,
quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2022

Ngày 01/10/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XI) đã tổ chức Hội nghị lần thứ 5, Hội nghị đã thảo luận và thống nhất một số nội dung sau:

I- DỰ UỚC KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021

Năm 2021, đại dịch Covid-19 với biến chủng mới tiếp tục bùng phát, lây lan nhanh tới các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam đã tác động tiêu cực đến mọi khía cạnh của đời sống kinh tế, xã hội. Thế giới trải qua những biến động to lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra với nhiều hình thức. Kinh tế, thương mại toàn cầu có dấu hiệu phục hồi nhưng chưa vững chắc, tiềm ẩn rủi ro, chuỗi cung ứng toàn cầu bị ách tắc, đứt gãy ảnh hưởng đến triển vọng đầu tư, sản xuất, xuất nhập khẩu. Trong nước, tình hình chính trị ổn định, kinh tế tăng trưởng nhưng gặp nhiều khó khăn, thách thức; hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp chịu ảnh hưởng rất lớn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn và chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn biến phức tạp, tác động lớn đến thị trường thế giới và trong nước; tình trạng giải ngân và thực hiện vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước còn chậm,...

Trước tình hình tác động nghiêm trọng của dịch Covid-19 đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tỉnh đã tập trung triển khai hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ về phòng, chống dịch Covid-19 và các gói chính sách hỗ trợ kịp thời, đúng quy định cho các đối tượng trên địa bàn. Đồng thời, tỉnh đã chủ động xây dựng kịch bản, phương án ứng phó, kiểm soát dịch Covid-19 và kế hoạch từng bước phục hồi các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng. Cùng với chỉ đạo của Trung ương, sự hỗ trợ, giúp đỡ của các Bộ, ngành, các tỉnh, thành trong nước, với sự quyết tâm, đồng thuận của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 gắn với việc phân đấu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết năm 2021 của Tỉnh ủy, đến nay tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, kinh tế-xã hội có mức tăng trưởng, quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả.

Dự ước đến cuối năm, kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, như sau:

- 08/53 chỉ tiêu vượt so với Nghị quyết đề ra, đó là: Kim ngạch xuất khẩu; tổng thu ngân sách; số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm; tỷ lệ chi bộ ấp, khu phố có chi ủy; tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức đoàn thanh niên; tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung; tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng (*01 chỉ tiêu chính và 01 chỉ tiêu thành phần*).

- 40/53 chỉ tiêu đạt so với Nghị quyết đề ra, gồm: số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải y tế, chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp không nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt; tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; tỷ lệ khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định; tỷ lệ che phủ cây xanh; tỷ lệ che phủ của rừng; giảm tỷ lệ hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo A; tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi, trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi; số Bác sỹ/1 vạn dân; số giường bệnh/1 vạn dân; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế; tỷ lệ dân số tại đô thị, dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt chuẩn QC02; tỷ lệ cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; kết nạp đảng viên mới; tỷ lệ giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng thuộc thẩm quyền; tỷ lệ đảng viên trong toàn Đảng bộ bị thi hành kỷ luật so với tổng số đảng viên của Đảng bộ; tỷ lệ tập hợp quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức đoàn thể; tỷ lệ cơ sở Đoàn, Hội vững mạnh đạt; tỷ lệ cơ quan, đơn vị thực hiện đạt tiêu chí dân vận khéo; tỷ lệ cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề; tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm; hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao; giảm số vụ phạm pháp hình sự; tỷ lệ xử lý tin báo, tố giác tội phạm; tỷ lệ điều tra, khám phá án hình sự, án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng; giảm số người chết do tai nạn giao thông gây ra; hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự được Tổng Cục Thi hành án dân sự giao.

- 03/53 chỉ tiêu không đạt so với Nghị quyết đề ra, đó là: Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP); GRDP bình quân đầu người; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội.

- 02/53 chỉ tiêu không đánh giá, do thực hiện giãn cách, không tụ tập đông người, đó là: tỷ lệ thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, tỷ lệ nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

II- DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2022

*** Thuận lợi:**

Bối cảnh thế giới và trong nước: triển vọng kinh tế thế giới năm 2022 được dự báo sẽ còn khó khăn và thuận lợi đan xen. Kinh tế, thương mại toàn cầu từng bước phục hồi, có khả năng tăng trưởng; cách mạng công nghiệp lần thứ tư tiếp tục tác động mạnh mẽ đến nhiều ngành, lĩnh vực, mọi mặt của đời sống; ở trong nước, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt hơn các giải pháp phòng, chống, kiểm soát dịch Covid-19 và phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế, ổn định tình hình chính trị - xã hội, tuy nhiên nền kinh tế sẽ tiếp tục phải đối mặt rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là vấn đề dịch bệnh, đặc biệt là đại dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu, nước biển dâng, xâm nhập mặn,...

Bối cảnh trong tỉnh: phát huy những thành tựu, kinh nghiệm từ những năm qua, năm 2022 là năm thứ 2 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025, trong đó tiếp tục tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh gắn với triển khai các kế hoạch, các chương trình, lĩnh vực đột phá; các dự án trọng điểm của tỉnh và các dự án giao thông quốc gia trên địa bàn được tập trung triển khai, từng bước hoàn thiện hạ tầng, kết nối giao thông liên vùng, cũng như sự ổn định về chính trị - xã hội và những quan hệ đối ngoại trong và ngoài nước thời gian qua sẽ mang lại nhiều động lực, cơ hội thúc đẩy phát triển và chuyển đổi cơ cấu kinh tế - xã hội của tỉnh, tiếp tục tạo ra những bước phát triển mới.

*** Khó khăn:**

Tình hình quốc tế, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, nhất là đại dịch Covid-19 vẫn là nguy cơ, thách thức lớn nhất đối với kinh tế toàn cầu, cùng với căng thẳng thương mại dự báo tiếp tục tiếp diễn giữa các nước lớn, cạnh tranh kinh tế ngày càng quyết liệt, xung đột tiềm tàng tại một số khu vực vẫn còn, gây bất ổn. Trong nước, các cân đối vĩ mô duy trì ổn định; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, người dân vào các chủ trương, chính sách ngày càng tăng lên,... Tuy nhiên, nền kinh tế chưa thể khôi phục hoàn toàn như giai đoạn trước; tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức đến từ yếu kém nội tại của nền kinh tế và một số chính sách, quy định pháp luật còn chồng chéo, vướng mắc chậm được khắc phục; độ mở kinh tế lớn, nhiều ngành, lĩnh vực chịu tác động nhiều chiều từ bên ngoài.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, năm 2022, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn đối mặt với những khó khăn và thách thức, đó là: ảnh hưởng, tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đến các mặt của đời sống kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh, chuỗi cung ứng,...; biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp; tính chủ động tham gia cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư; sức ép về phát triển kết cấu hạ tầng, việc làm, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục.

III- VỀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

Trên cơ sở dự ước kết quả đạt được trong năm 2021 và dự báo những thuận lợi, khó khăn trong năm 2022, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong năm 2022, như sau:

1- Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) tăng 5,5-6,0% so với năm 2021.

- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành): Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tính toán lại cho phù hợp, tương ứng với tốc độ tăng trưởng kinh tế.

- Kim ngạch xuất khẩu tăng 8,0-8,5% so với năm 2021.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 100,07 ngàn tỷ đồng.

- Tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan Nhà nước được phê duyệt theo cấp độ an toàn đạt 100%.

- Tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.

- Phần đầu trong năm 2022, toàn tỉnh có thêm ít nhất 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

2- Về môi trường

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, 100% chất thải nguy hại, 100% chất thải công nghiệp không nguy hại, 100% chất thải rắn sinh hoạt.

- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định.

- Duy trì tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; tỷ lệ che phủ của rừng đạt 28,3%.

3- Về an sinh xã hội

- Giảm 17% hộ nghèo A trên tổng số hộ nghèo A.
- Tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị ở mức 2,4%.
- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn đủ điều kiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế đạt 90%; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi giảm còn 7,8%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi giảm còn 21,5%.
- Số Bác sĩ/1 vạn dân là 9,1 bác sĩ; số giường bệnh/1 vạn dân đạt 30 giường.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 92%.
- Hoàn thành và đưa vào sử dụng 200 căn nhà ở xã hội.
- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt chuẩn QC02: dân số đô thị đạt trên 87%; dân số nông thôn đạt 82,5%.
- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy tập trung đạt 7,5%; tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng đạt 11%; tỷ lệ cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy đạt 6,5%.

4- Về xây dựng Đảng

- Phần đầu năm 2022 có trên 80% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; trên 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; kết nạp đảng viên mới đạt 1,5-2% so với tổng số đảng viên Đảng bộ cuối năm 2021.
- Giải quyết trên 95% đơn thư tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng thuộc thẩm quyền; tỷ lệ đảng viên trong toàn Đảng bộ bị thi hành kỷ luật dưới 0,6% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ.

5- Về công tác dân vận

- Tập hợp trên 70% quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức đoàn thể; riêng Đoàn thanh niên đạt 40%.
- Tỷ lệ cơ sở Đoàn, Hội vững mạnh đạt từ 80% trở lên.
- Trên 80% cơ quan, đơn vị thực hiện đạt tiêu chí dân vận khéo; trên 80% cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

6- Về văn hóa, giáo dục - đào tạo

- Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt trên 90%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa trên 98%; tỷ lệ doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên 75%; 100% thiết chế văn hóa cấp huyện và cấp xã, 90% nhà văn hóa ấp (khu phố) hoạt động hiệu quả.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 67%; Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm đạt 26%.

7- Về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân khu giao.

- Phần đầu làm giảm ít nhất 5% số vụ phạm pháp hình sự so với năm 2021 (giảm 42 vụ).

- Phát hiện nhiều hơn 5% số vụ ma túy so với năm 2021 (nhiều hơn 31 vụ).

- Phần đầu xử lý trên 90% tin báo, tố giác tội phạm; tỷ lệ điều tra, khám phá án hình sự đạt từ 75% trở lên, riêng án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt từ 95% trở lên.

- Giảm ít nhất 5% số người chết do tai nạn giao thông gây ra so năm 2021 (giảm ít nhất 06 người).

- Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự được Tổng Cục Thi hành án dân sự giao trong năm 2022.

IV- VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Tập trung kiểm soát hiệu quả đại dịch Covid-19; phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo theo hướng phát triển kinh tế bền vững

- Chủ động triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp, phương án kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, trong đó ưu tiên triển khai chiến lược tiêm vắc-xin cho cộng đồng, gắn với việc từng bước khôi phục, thúc đẩy, phát triển các hoạt động kinh tế - xã hội, vận hành chuỗi cung ứng trong sản xuất và kinh doanh thích ứng, an toàn, linh hoạt nhằm tiếp tục thực hiện tốt mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch, vừa phục hồi, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

- Tập trung triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các lĩnh vực đột phá. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh gắn với

đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhằm thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế thân thiện môi trường, kinh tế số và các mô hình kinh tế mới, ứng dụng công nghệ số. Phát triển các ngành công nghiệp - xây dựng có hàm lượng khoa học công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản. Khôi phục các ngành thương mại, dịch vụ; phát triển các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, các ngành dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại; triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng theo hướng hình thành các vùng sản xuất gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 361-KH/TU ngày 28/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030. Thực hiện chủ trương thu hút đầu tư có chọn lọc, lựa chọn nhà đầu tư tốt nhất, dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, suất đầu tư/1ha đất cao, quản trị hiện đại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; chú trọng thu hút các dự án lớn, các dự án của các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia. Trong đó, lựa chọn ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp công nghệ cao: công nghệ thông tin và viễn thông, công nghiệp điện tử, thiết bị y tế, công nghiệp dược phẩm, sản xuất chế phẩm sinh học, công nghiệp năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh, công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp. Không tiếp tục phát triển công nghiệp dệt nhuộm, may, da giày, các ngành thâm dụng lao động và sử dụng lao động trình độ thấp, dự án chiếm diện tích lớn, tiêu tốn nhiều năng lượng.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, lập, điều chỉnh quy hoạch một số vùng, đô thị lớn (như: Long Thành, Nhơn Trạch,...) đảm bảo phù hợp với định hướng, tầm nhìn dài hạn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện, làm cơ sở cho đầu tư phát triển. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ cho phát triển nền kinh tế, đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước xây dựng và phát triển đô thị theo hướng thông minh. Khai thác lợi thế, quan tâm đầu tư phát triển hiệu quả các loại hình giao thông. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh và chủ động phối hợp triển khai các tuyến đường cao tốc, các dự án giao thông kết nối vùng, dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành đúng kế hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng và ứng phó với biến đổi khí hậu. Rà soát hệ thống các nguồn nước để tính toán, có giải pháp sử dụng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của tỉnh trong dài hạn; đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án “xa lộ nước” phục vụ cho khu vực huyện Long Thành, Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ,... Thường xuyên rà soát, kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định đối với các dự án đầu tư chậm triển khai và kiểm soát tốt các tác động đến môi trường của các dự án. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn, phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn, từng bước giảm thiểu chất thải nhựa. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án xử lý rác nhằm xử lý hiệu quả rác thải sinh hoạt.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, giải quyết kịp thời các kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Thúc đẩy khởi nghiệp, sáng tạo và đồng hành cùng doanh nghiệp. Đồng hành, đẩy mạnh thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là kịp thời triển khai các chính sách hỗ trợ về vốn, cung ứng lao động cho doanh nghiệp, áp dụng các mô hình sản xuất, kinh doanh an toàn, linh hoạt, thích ứng nhằm thúc đẩy phát triển trong điều kiện mới. Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Đẩy mạnh công tác cổ phần hóa, cơ cấu lại, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

- Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa gắn với thực hiện hiệu quả, trọng tâm công tác xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu; kiểm soát có hiệu quả nhập khẩu. Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử, gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Tăng cường quản lý, kiểm tra thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Tổ chức điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Tăng cường quản lý thu, tiếp tục cải cách, hiện đại hóa ngành thuế.

2- Chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, đảm bảo an sinh xã hội

- Thực hiện hiệu quả phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa và tập trung bảo đảm an sinh xã hội. Tiếp tục xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Gắn kết chặt chẽ giữa khai thác các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả hoạt động thiết chế văn hóa cơ sở để phục vụ nhân dân và tập trung tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao các cấp trong tình hình mới bằng các biện pháp, hình thức phù hợp.

- Tập trung đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh gắn với tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển. Quan tâm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và có kế hoạch thực hiện tăng tỷ lệ học sinh học 02 buổi/ngày. Phát triển mạng lưới trường lớp, không để tái lớp học ca 3 trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Chủ động có phương án, giải pháp nhằm kịp thời triển khai giảng dạy phù hợp với tình hình mới và bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho học sinh.

- Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19. Quan tâm xây dựng kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin y tế đồng bộ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám chữa bệnh viện, quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân. Rà soát, đầu tư nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị y tế, tăng cơ sở thuốc cho hệ thống y tế phường, xã gắn với nâng cao chất lượng, bổ sung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng, chống dịch. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Tích cực phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em.

- Thúc đẩy xây dựng xã hội số. Quan tâm chăm lo, đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tăng cường các giải pháp hỗ trợ người lao động, giải quyết việc làm. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế, các đối tượng khó khăn do thiên tai, dịch bệnh. Tạo điều kiện, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, chỉnh trang, sửa chữa, nâng cao chất lượng nhà ở, khu nhà trọ cho công nhân, người lao động thuê theo quy định về điều kiện tối thiểu (quy mô, diện tích, độ thông thoáng, ánh sáng,...), đáp ứng nhu cầu ở và sinh hoạt ổn định, lâu dài. Triển khai công tác xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án nhà ở xã hội theo quy hoạch. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động.

3- Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền, hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh

- Tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; làm tốt công tác tư tưởng, chú trọng công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ; tích cực tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới và quan tâm xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và địa bàn dân cư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; giữ gìn nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng, xử lý

ng nghiêm minh, kiên quyết, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; kịp thời phát hiện, uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của đảng viên để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm. Nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên và trách nhiệm của người đứng đầu; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ gắn với việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền.

- Đẩy mạnh công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện tốt Luật tiếp công dân và Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm và tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự.

- Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với xây dựng chính quyền điện tử, nền hành chính hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp và cải cách thủ tục hành chính trong Đảng. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, chú trọng thanh tra trách nhiệm người đứng đầu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, nhất là dân vận chính quyền, đổi mới phương thức hoạt động Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc.

4- Tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh, nâng cao hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế

- Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy Đảng đối với công tác quốc phòng, an ninh. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang, công an chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; lãnh đạo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân năm 2022 ở cả 3 cấp.

- Triển khai thực hiện tốt Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia. Chủ động nắm chắc tình hình, đảm bảo giữ vững ổn định tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tập trung đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ, cứu nạn cứu hộ. Kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông, vận chuyển hàng hóa thông suốt, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế trong tình hình mới.

- Kiểm tra, giám sát chặt hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan tiến hành tố tụng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp, công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tư pháp.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Triển khai tốt và đồng bộ các hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân trên địa bàn. Tăng cường kết nối, tranh thủ các nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác người Việt Nam ở nước ngoài, công tác bảo hộ công dân.

Trên đây là Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, đoàn thể của Đảng bộ tỉnh năm 2022. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề nghị các cấp ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, lãnh đạo các sở, ban, ngành quán triệt và căn cứ các chỉ tiêu trên để xây dựng nghị quyết, kế hoạch của cấp ủy, đơn vị trong năm 2022.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP.VPTU- T4, P.KT-XH, P.TH,
- Lưu VPTU.

T4-M3/KL286/115

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Hồng Lĩnh